TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án: **55**/2019/HS-ST
Ngày: 25 / 6 /2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Ngọc Hiếu**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Văn Thắng**
Bà Nguyễn Thị Minh Yến

Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Nhật Minh-***Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: **Bà Bùi Thị Thanh Bạch –** Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo **Huỳnh Trọng N,** sinh năm 1983, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: 166/16, đường Đ, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Thu T và 02 con (lớn 8 tuổi, nhỏ 4 tuổi); tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 25/01/2019; bị tạm giam ngày 28/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***
Lê Minh T, sinh năm: 1988 (có mặt)
Địa chỉ: 137 A, QL60, phường 5, TP.M, Tiền Giang.

**** Người làm chứng:***
1/ **Lý Thanh S**, sinh năm: 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: 153/2, đường L, P.6, TP.M, Tiền Giang.
2/ **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1966 (có mặt)
Địa chỉ: 166/16, đường Đ, phường 4, TP.M, Tiền Giang.
3/ **Lương Thị Xuân H**, sinh năm: 2000 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã T, TP.M, Tiền Giang.
4/ **Lê Văn L**, sinh năm: 1964 (vắng mặt)
Địa chỉ: 177/1M, đường N, phường 5, TP.M, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 16/02/2018 bị cáo N cùng với ông T và anh S uống rượu tại nhà số 177/1D, đường N, phường 5, thành phố M, Tiền Giang. Lúc này, anh T điều khiển xe ôtô biển số 63A-074.63 lùi về sau va chạm làm ngã xe môtô biển số 60H5-1251 của ông T, đang dựng phía trước nhà nên T, N cự cãi nhau. T lấy cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại để trong xe ôtô; N chạy vào nhà lấy hai con dao và cả hai xông vào đánh, chém nhau và T làm rớt cây gậy đánh bóng chày xuống đất; N mỗi tay cầm 01 con dao chém T gây thương tích ở vùng ngực trái, vai trái, mu bàn tay trái với tỷ lệ thương tật 12%.

Trong quá trình điều tra, N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ: - Một con dao dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, cán bằng gỗ dài 12cm, bản rộng 09cm, mũi bằng;

- Một con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, cán bằng gỗ dài 11cm, bản rộng 06cm, mũi hơi nhọn;

- Một cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại màu đen dài 65cm, có dòng chữ "CHEN SHENG SPORT BAT", đầu lớn có đường kính 05cm, đầu nhỏ có đường kính 4,5cm;

- Một cái chảo bằng kim loại màu đen có chữ "SUNHOUSE", lòng chảo có đường kính 28cm, cán chảo bằng nhựa dài 20cm.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122 ngày 17/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Lê Minh T, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương vai trái kt (13x0,5)cm, tỷ lệ 08%; sẹo vết thương ngực trái kt (3x0,5)cm, sẹo vết thương mu bàn tay trái kt (2,5x0,4)cm, tỷ lệ 04%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T yêu cầu bị cáo N bồi thường tổng cộng 91.259.155 đồng chi phí điều trị thương tích. Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-HS ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Huỳnh Trọng N về tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nhân và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trọng N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 46; điểm đ Khoản 2 Điều 134 và điểm b, s Khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 con dao, 01 cái chảo và 01 cây gậy đánh bóng chày.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong.

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, thành khẩn khai báo, xin mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận: vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 16/02/2018 T và N xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do T làm ngã xe của ông T (ba của N). T lấy cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại; N lấy hai con dao và cả hai xông vào đánh, chém nhau và T làm rớt cây gậy đánh bóng chày xuống đất; N mỗi tay cầm 01 con dao chém T gây thương tích. Với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%, và bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là dao là tình tiết định khung hình phạt. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi và hậu quả của bị cáo N gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, qua đó thể hiện sự xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo N không có tiền án, tiền sự, có ý thức thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, bị hại thừa nhận cũng có lỗi và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự, tỷ lệ tổn thương chỉ 12 %. Do đó, bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, là xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, N khai bị T đánh sưng bầm phần mềm, không yêu cầu giám định, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

N khai các thương tích của T do N gây ra. T khai ngoài N ra thì S cầm 02 cái chảo đánh T, không gây thương tích, ông T nhặt cây gậy đánh bóng chày của Tuấn và cầm dao chém T gây thương tích ở bàn tay trái. Ông T khai chỉ cầm gậy đánh bóng chày của T và S khai có cầm 01 cái chảo nhưng cả hai chỉ đứng ngoài, không đánh T.

Trong quá trình tiến hành tố tụng Công an thành phố Mỹ Tho đã tiến hành đối chất. Mặc khác lời khai của T bất nhất nhau, cụ thể ngày 19/02/2018 T xác định vết thương ở tay trái do N gây ra, còn các lời khai sau này thì xác định vết thương ở bàn tay trái và cổ tay trái do ông T gây ra. Nhưng giấy chứng nhận thương tích ngày 27/3/2018 của Bệnh viện Quân Y 120 thì xác định không có thương tích ở cổ tay trái. Do đó, cơ quan tiến hành tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông T và S là có cơ sở.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: đối với 02 con dao là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

01 cái chảo, N không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

01 cây gậy đánh bóng chày, T không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong.

[5] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Trọng N phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

1/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/01/2019.

2/ Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 con dao dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, cán bằng gỗ dài 12cm, bản rộng 09cm, mũi bằng;

- 01 con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 19cm, cán bằng gỗ dài 11cm, bản rộng 06cm, mũi hơi nhọn;

- 01 cái chảo bằng kim loại màu đen có chữ "SUNHOUSE", lòng chảo có đường kính 28cm, cán chảo bằng nhựa dài 20cm.

- 01 cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại màu đen dài 65cm, có dòng chữ "CHEN SHENG SPORT BAT", đầu lớn có đường kính 05cm, đầu nhỏ có đường kính 4,5cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 91.259.155 đồng.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo N, bị hại T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TG;
- VKSND TP.Mỹ Tho;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA TP.MT;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Võ Ngọc Hiếu